

THÔNG BÁO

Về việc: Sửa đổi, bổ sung các tài liệu phục vụ cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính, hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Nghị quyết số 04-21/NQ-ĐSPK ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty, thông qua nội dung tại phiên họp ngày 04 tháng 5 năm 2021,

Hội đồng quản trị Công ty thông báo sửa đổi, bổ sung các tài liệu phục vụ cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2021 như sau:

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 16 Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 như sau:

“1. Quy chế này gồm có 4 Chương 16 Điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 26 tháng 5 năm 2021 và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua”.

2. Sửa đổi, bổ sung Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ II (2021 – 2026) như sau:

2.1. Sửa đổi Điều 6 với nội dung như sau:

“Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT và BKS

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT và BKS, theo tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sau đây và phải thông báo về việc nhóm họp cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ:

- a. Từ 10% đến dưới 15% được đề cử 01 (một) ứng viên;
- b. Từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- c. Từ 30% trở lên được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên”.

2.2. Sửa đổi Điều 7 với nội dung như sau:

“Điều 7. Hồ sơ của ứng viên HĐQT và BKS

1. Hồ sơ gồm có:

- a. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên của HĐQT, BKS (theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm);



- b. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu Phụ lục 3 đính kèm);
- c. Bản sao hợp lệ của một trong các loại giấy tờ pháp lý như: CMND/CCCD/HC;
- d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- e. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
- f. Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng viên được nhóm ủy quyền đề cử).

2. Ứng viên của HĐQT và BKS gửi hồ sơ (bản gốc) tới Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Công ty **trước 15h00' ngày 14/5/2021** theo địa chỉ sau:

Phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Địa chỉ: 02 - Yersin - TP. Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 02583.822.607 Fax: 02583.828.648”.

2.3. Sửa đổi khoản 1 Điều 11 với nội dung như sau:

“1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và BKS”.

2.4. Bổ sung mẫu Sơ yếu lý lịch của ứng viên HĐQT và BKS (kèm theo Thông báo này).

3. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty:

3.1. Sửa đổi đoạn ghi thời gian thông qua Điều lệ Công ty là ngày 27/4/2021 thành: *“Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 26 tháng 5 năm 2021”*.

3.2. Sửa đổi điểm b khoản 4 Điều 16 như sau:

“b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác trong Công ty đề cử”.

3.3. Sửa đổi điểm b khoản 5 Điều 22 như sau:

“b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Điều lệ này”.

3.4. Bổ sung điểm e khoản 3 Điều 31 như sau:

“- Số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật”;

4. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

4.1. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 10 như sau:

“b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác trong Công ty đề cử”.

4.2. Sửa đổi, bổ sung Điều 23 như sau:

“Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, bao gồm 07 Chương, 23 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2021;

Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐSPK ngày 11/3/2016, bị bãi bỏ”.

5. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

5.1. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 8 như sau:

“b) Căn cứ số lượng thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác trong Công ty đề cử”.

5.2. Bổ sung Điều 23 như sau:

“Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 256/QĐ-ĐSPK-BKS ngày 21/3/2016, bị bãi bỏ”.

6. Bổ sung Điều 7 Quy chế nội bộ về quản trị công ty:

“Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, Quy chế nội bộ về quản trị công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 01-19/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, bị bãi bỏ”.

7. Sửa đổi Tờ trình về việc: Lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và phương án lao động, tiền lương, thù lao năm 2021 như sau:

“I. Thực hiện năm 2020

1. Tổng số lao động sử dụng bình quân: 729,3 người (trong đó: người quản lý chuyên trách 6,0 người, người lao động 723,3 người).

Thuyết minh: Lao động bình quân thực hiện bằng 95% lao động kế hoạch.

2. Tổng quỹ lương thực hiện của người lao động: 89.142.813.700 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động là 10.270.400 đồng/người/tháng.

3. Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách: 1.825.424.600 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.111.200 đồng/người/tháng, mức tiền lương bình



quản người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 23.974.100 đồng/người/tháng.

4. Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 57.408.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.595.000đồng/người/tháng.

5. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi thực hiện của người lao động: 1.607.855.721 đồng.

6. Quỹ tiền thưởng thực hiện của người quản lý: 211.783.582 đồng”.

II. Kế hoạch năm 2021

1. Tổng số lao động kế hoạch: 757 người (trong đó người quản lý chuyên trách 07 người, người lao động 750 người).

Thuyết minh: Lao động tăng 3,8% so với thực hiện năm trước. Do trong năm 2020 việc bổ sung lao động khó khăn, nên năm 2021 tăng để bù đắp số lao động nghỉ việc.

2. Tổng quỹ lương kế hoạch người lao động: 92.381.940.000đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 10.265.000/người/tháng.

3. Tổng quỹ lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 2.148.393.600 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.531.200 đồng/người/tháng, mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.394.100 đồng/người/tháng.

4. Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 57.408.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.595.000 đồng/người/tháng.

5. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi kế hoạch của người lao động: 1.593.500 đồng.

6. Quỹ tiền thưởng kế hoạch của người quản lý: 209.700.000 đồng”.

8. Dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (Có Dự thảo kèm theo).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các TV.HĐQT;
- Ban KS C.ty;
- UBCK NN;
- SGDCKHN;
- Đăng Website C.ty;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Quang

* Tài liệu kèm theo:

- Nghị quyết 04-21/NQ-ĐSPK ngày 04/5/2021 của HĐQT Công ty CPĐS Phú Khánh, thông qua nội dung tại phiên họp ngày 04/5/2021.

NGHỊ QUYẾT

Thông qua nội dung tại phiên họp ngày 04/5/2021

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh (sau đây viết tắt là Công ty) đã họp với thành phần gồm có:

- Thành viên Hội đồng quản trị:

- | | | |
|---------------------------|------------------------|--------------------|
| 1. Ông: Bùi Văn Quang | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa cuộc họp |
| 2. Ông: Phạm Nguyễn Chiến | - Ủy viên HĐQT | |
| 3. Ông: Đặng Trung Thiết | - Ủy viên HĐQT | |
| 4. Ông: Nguyễn Dũng Hưng | - Trưởng Ban kiểm soát | |
| 5. Ông: Đặng Công Sơn | - Thư ký HĐQT | |

Để thảo luận và thông qua vấn đề:

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Sửa đổi, bổ sung một số Quy chế đã được biểu quyết thông qua vào ngày 05/4/2021:

- + Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
 - + Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ II (2016 – 2026);
 - + Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;
 - + Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;
 - + Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;
 - + Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
 - Sửa đổi Tờ trình về việc: Lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và phương án lao động, tiền lương, thù lao năm 2021;
 - Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Hội đồng quản trị Công ty thống nhất (03/03 thành viên),

QUYẾT NGHỊ:

1. Nhất trí thông qua các vấn đề như sau:

1.1. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:

- Thời gian: Lúc 08 giờ 00 phút, ngày 26/5/2021;



- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, số 02 Yersin, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

1.2. Sửa đổi khoản 1 Điều 16 Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 như sau:

“1. Quy chế này gồm có 4 Chương 16 Điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 26 tháng 5 năm 2021 và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua”.

1.3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ II (2021 – 2026) như sau:

1.3.1. Sửa đổi khoản 1 Điều 6 với nội dung như sau:

“Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT và BKS

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT và BKS, theo tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết sau đây và phải thông báo về việc nhóm họp cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ:

- a. Từ 10% đến dưới 15% được đề cử 01 (một) ứng viên;
- b. Từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- c. Từ 30% trở lên được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên”.

1.3.2. Sửa đổi Điều 7 với nội dung như sau:

“Điều 7. Hồ sơ của ứng viên HĐQT và BKS

1. Hồ sơ gồm có:

- a. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên của HĐQT, BKS (theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm);
- b. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu Phụ lục 3 đính kèm);
- c. Bản sao hợp lệ của một trong các loại giấy tờ pháp lý như: CMND/CCCD/HC;
- d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- e. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
- f. Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng viên được nhóm ủy quyền đề cử).

2. Ứng viên của HĐQT và BKS gửi hồ sơ (bản gốc) tới Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Công ty *trước 15h00' ngày 14/5/2021* theo địa chỉ sau:

Phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Địa chỉ: 02 - Yersin - TP. Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 02583.822.607 Fax: 02583.828.648”.

1.3.3. Sửa đổi khoản 1 Điều 11 với nội dung như sau:

“1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và BKS”.

1.3.4. Bổ sung mẫu Sơ yếu lý lịch của ứng viên HĐQT và BKS (kèm theo Nghị quyết này).

1.4. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty:

1.4.1. Sửa đổi đoạn ghi thời gian thông qua Điều lệ là ngày 27/4/2021 thành: “Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 26 tháng 5 năm 2021”.

1.4.2. Sửa đổi điểm b khoản 4 Điều 16 như sau:

“b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác trong Công ty đề cử”.

1.4.3. Sửa đổi điểm b khoản 5 Điều 22 như sau:

“b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Điều lệ này”.

1.4.4. Bổ sung điểm e khoản 3 Điều 31 như sau:

“- Số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật”;

1.5. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

1.5.1. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 10 như sau:

“b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác trong Công ty đề cử”.

1.5.2. Sửa đổi, bổ sung Điều 23 như sau:

“Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, bao gồm 07 Chương, 23 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2021;

Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐSPK ngày 11/3/2016, bị bãi bỏ”.

1.6. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

1.6.1. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 8 như sau:

“b) Căn cứ số lượng thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ

đồng hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác trong Công ty đề cử”.

1.6.2. Bổ sung Điều 23 như sau:

“Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 256/QĐ-ĐSPK-BKS ngày 21/3/2016, bị bãi bỏ”.

1.7. Bổ sung Điều 7 Quy chế nội bộ về quản trị công ty:

“Kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, Quy chế nội bộ về quản trị công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 01-19/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, bị bãi bỏ”.

1.8. Sửa đổi Tờ trình về việc: Lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và phương án lao động, tiền lương, thù lao năm 2021 như sau:

I. Thực hiện năm 2020

1. Tổng số lao động sử dụng bình quân: 729,3 người (*trong đó: người quản lý chuyên trách 6,0 người, người lao động 723,3 người*).

Thuyết minh: Lao động bình quân thực hiện bằng 95% lao động kế hoạch.

2. Tổng quỹ lương thực hiện của người lao động: 89.142.813.700 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động là 10.270.400 đồng/người/tháng.

3. Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách: 1.825.424.600 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.111.200 đồng/người/tháng, mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 23.974.100 đồng/người/tháng.

4. Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 57.408.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.595.000đồng/người/tháng.

5. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi thực hiện của người lao động: 1.607.855.721 đồng.

6. Quỹ tiền thưởng thực hiện của người quản lý: 211.783.582 đồng”.

II. Kế hoạch năm 2021

1. Tổng số lao động kế hoạch: 757 người (*trong đó người quản lý chuyên trách 07 người, người lao động 750 người*).

Thuyết minh: Lao động tăng 3,8% so với thực hiện năm trước. Do trong năm 2020 việc bổ sung lao động khó khăn, nên năm 2021 tăng để bù đắp số lao động nghỉ việc.

2. Tổng quỹ lương kế hoạch người lao động: 92.381.940.000đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 10.265.000/người/tháng.

3. Tổng quỹ lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 2.148.393.600 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.531.200 đồng/người/tháng, mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.394.100 đồng/người/tháng.

4. Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 57.408.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.595.000 đồng/người/tháng.
5. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi kế hoạch của người lao động: 1.593.500 đồng.
6. Quỹ tiền thưởng kế hoạch của người quản lý: 209.700.000 đồng”.

1.9. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

2. Điều khoản thi hành:

2.1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2.2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sản xuất và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2;
- Ban KS Cty;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Quang



Số:/NQ-ĐHĐCĐ

Khánh Hòa, ngày tháng 5 năm 2021

DƯ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Thông qua các nội dung tại cuộc họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, tổ chức vào ngày 26/5/2021,

QUYẾT NGHỊ:

1. Nhất trí thông qua các Báo cáo như sau:

1.1. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Stt	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2020 (theo BCTC đã được kiểm toán)		Tỷ lệ % thực hiện so với	
					Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	197.493,00	225.026,00	173.207,69	204.568,12	118,10%	103,60%
-	SX chính	Triệu đồng	184.627,00	177.493,00	162.321,05	177.493,00	109,30%	96,10%
-	SX ngoài SX chính	Triệu đồng	19.941,00	47.533,00	10.886,64	20.000,00	183,70%	100,3%
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	191.633,00	219.004,00	168.504,04	198.604,18	117,90%	103,60%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.860,00	6.022,00	4.703,65	5.963,94	126,80%	101,80%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.688,00	4.776,00	4.560,40	4.728,99	103,70%	100,90%
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,00%	11,00%	10,80%	11,00%	101,90%	100,00%

6	Số lao động BQ cuối kỳ	Người	761	750	725	723	99,70%	95,00%
7	Thu nhập BQ NLD	1000đ/ng /tháng	9.142,00	10.265,00	8.789,00	10.270,40	116,90%	112,30%
8	Vốn điều lệ	Triệu đồng	20.000,00	20.000,00	20.000,00	20.000,00	100,00%	100,00%

1.2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HDQT năm 2020; Kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021.

1.3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát.

1.4. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán (*Báo cáo đã được đăng trên trang thông tin điện tử - Website của Công ty*).

3. Nhất trí thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh (Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung).

4. Nhất trí thông qua các quy chế:

4.1. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

4.2. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

4.3. Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

5. Nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	5.963.936.616	6.021.882.000
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	đồng	4.728.987.415	4.776.000.000
3	Lợi nhuận phân phối:	đồng	4.728.987.415	4.776.000.000
3.1	- Quỹ đầu tư phát triển	đồng	709.348.112	772.800.000
3.2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	1.607.855.721	1.593.500.000
3.3	- Quỹ thưởng ban điều hành	đồng	211.783.582	209.700.000
3.4	- Chia cổ tức bằng tiền <i>Trong đó:</i>	đồng	<u>2.200.000.000</u>	<u>2.200.000.000</u>

	+ <i>Cổ tức phần vốn Nhà nước</i>	đồng	1.122.000.000	1.122.000.000
	+ <i>Cổ tức cổ đông đại chúng</i>	đồng	1.078.000.000	1.078.000.000
	+ <i>Cổ tức (%/năm)</i>	đồng	11,00%	11,0%

6. Nhất trí thông qua các chỉ tiêu về lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và phương án lao động, tiền lương, thù lao năm 2021 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
1	Lao động sử dụng bình quân: - Trong đó:	Người	729,3	757
	+ <i>Người quản lý chuyên trách</i>	Người	6,0	7
	+ <i>Người lao động</i>	Người	723,3	750
2	Tổng quỹ lương người lao động	đồng	89.142.813.700	92.381.940.000
	- Trong đó: <i>Mức tiền lương bình quân NLD:</i>	đồng/ người/tháng	10.270.400	10.265.000
3	Tổng quỹ lương người quản lý chuyên trách	đồng	1.825.424.600	2.148.393.600
	- Trong đó:			
	+ <i>Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn NN.</i>	đồng/người /tháng	28.111.200	28.531.200
	+ <i>Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn NN</i>		23.974.100	24.394.100
4	Tổng quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách:	đồng	57.408.000	57.408.000
	- Trong đó: <i>Mức thù lao bình quân</i>	đồng/người /tháng	1.595.000	1.595.000
5	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động	đồng	1.607.855.721	1.593.500.000
6	Quỹ thưởng của người quản lý	đồng	211.783.582	209.700.000

7. Nhất trí thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

8. Nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đối với cổ đông là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

9. Nhất trí thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

10. Nhất trí thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh nhiệm kỳ II (2016 – 2021) như sau:

10.1. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ tên ứng viên	Tổng số phiếu bầu	Chiếm tỷ lệ
1	Ứng viên 1
2	Ứng viên 2
3	Ứng viên 3
4	Ứng viên 4

- Các ứng viên trúng cử vào HĐQT theo tổng số phiếu bầu từ cao xuống thấp:

1. Ứng viên
2. Ứng viên
3. Ứng viên

10.2. Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ tên ứng viên	Tổng số phiếu bầu	Chiếm tỷ lệ
1	Ứng viên 1
2	Ứng viên 2
3	Ứng viên 3
4	Ứng viên 4

- Các ứng viên trúng cử vào BKS theo tổng số phiếu bầu từ cao xuống thấp:

1. Ứng viên
2. Ứng viên
3. Ứng viên

11. Điều khoản thi hành:

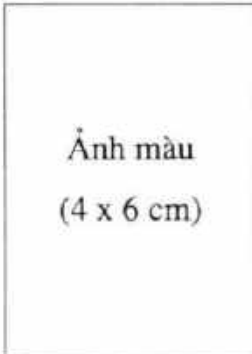
11.1. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh giao Hội đồng quản trị Công ty triển khai, tổ chức thực hiện các vấn đề của Nghị quyết đã được thông qua tại cuộc họp này và báo cáo kết quả thực hiện với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp kế tiếp.

11.2. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ khi kết thúc cuộc họp./.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



- 1) Họ và tên khai sinh:
 2) Tên gọi khác:
 3) Sinh ngày: tháng năm , Giới tính (nam, nữ):
 4) Nơi sinh:
 5) Quê quán:
 6) Dân tộc: 7) Tôn giáo:

8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú:

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay:

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp hiện nay:

11.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):

11.2- Trình độ chuyên môn cao nhất:

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

11.3- Lý luận chính trị: , 11.4- Quản lý nhà nước:

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,...)

11.5- Ngoại ngữ: , 11.6- Tin học:

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C.....)

12) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: , Ngày chính thức:

13) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: , (Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội... và làm việc gì trong tổ chức đó)

14) Ngày nhập ngũ: .../.../....., Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất:

15) Danh hiệu được phong tặng cao nhất

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú, ...)

16) Sở trường công tác:

17) Khen thưởng:

(Hình thức cao nhất, năm nào)

18) Kỷ luật:

(về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

19) Tình trạng sức khỏe: , Chiều cao: , Cân nặng , Nhóm máu:

20) Là thương binh hạng: .../..., Là con gia đình chính sách:

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

21) Số chứng minh nhân dân: Ngày cấp:

22) Số sổ BHXH:

23) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư

24) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ...

25) Đặc điểm lịch sử bản thân:

